

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

Ngã Năm, ngày 01 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Ông S, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khóm Y, phường E, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Bà K, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông S và bà K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông S và bà K thuận tình ly hôn

- Về con chung: Nguyên đơn ông S và bà K thỏa thuận giao con chung tên L, sinh ngày 01/8/2004 và M, sinh ngày 07/8/2010 cho bà K trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 (mười tám) tuổi theo nguyện vọng của cháu L và cháu M. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con bà K không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Ông S

được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản ông thực hiện hợp pháp quyền này;

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận ông S đồng ý nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007666 ngày 19/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Ông S được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND phường E, thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đã ký

Lâm Minh Tuấn